TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 536/2023/HS-PT
Ngày: 23-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **ông Phạm Tồn**

Các Thẩm phán: ông **Trương Công Thi**

ông **Nguyễn Văn Tào**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đoàn Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Quách Đức Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 564/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy".

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Đức T, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1994, tại Quảng Trị; nơi cư trú: K, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Giới tính Nan; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Đức H và con bà Nguyễn Thị M; tiền án, tiền sự: không; vợ con: Chưa có.

Nhân thân:

+ Ngày 25/12/2014, Công an huyện H xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản.

+ Ngày 11/01/2015, Công an huyện H xử phạt hành chính 800.000 đồng về hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*: Ông Hoàng Đức H, bà Nguyễn Thị M; nơi cư trú: K, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị là bố, mẹ của bị cáo; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Trần Đại N- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, tại K đường H thuộc thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Hoàng Đức T điều khiển xe mô tô, biển số 49H1-32079 có mang theo gói ma túy tổng hợp thì bị Công an huyện H bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nilon màu xanh, kích thước 9x6,5cm, bên trong có nhiều viên nén màu hồng và 03 viên nén màu xanh (sau khi tạm giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1);

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, bên trong có 01 (một) viên nén màu hồng bị cháy xém một phần (sau khi tạm giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT2);

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T*, thu giữ:*

- 12 (mười hai) viên nén màu hồng, hình trụ tròn (sau khi tạm giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX1);

- 01 (một) viên nén màu hồng, hình trụ tròn (sau khi tạm giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX2);

- 01 (một) túi nilon trong suốt, một đầu buộc thắt nút, bên trong có nhiều viên nén màu hồng, hình trụ tròn, có viền răng cưa; 01 (một) túi nilon trong suốt kích thước 8x15cm, bên trong có nhiều viên nén màu hồng, hình trụ tròn, có viền răng cưa; 02 (hai) túi nilon trong suốt, loại túi nhíp bên trong có nhiều viên nén màu hồng, hình trụ tròn, có viền răng cưa; 02 (hai) túi nilon trong suốt miệng túi được quắn xoắn ốc, bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (sau khi tạm giữ, toàn bộ mẫu vật được niêm phong trong hộp giấy, ký hiệu KX3).

Ngoài số còn thu giữ thêm:

- 01 (một) túi nilon màu xanh, kích thước 9x6,5cm, khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu BG1;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet, khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu BG2;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Tena nova, màu sơn: Đen đỏ, biển kiểm soát 49H1-329.79, số khung: NZ110RS-0145050, số máy: NZ110PSE0145050;

- 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, màu đen. Imel: 355870/66/732191/0;

- 01 (một) sợi dây cao su màu vàng; 01 (một) túi nilon màu đỏ kích thước 27x38cm; 01 (một) hộp giấy carton nhiều màu sắc, có dòng chữ "Sức khỏe từ ANLENE 5 khỏe" màu đỏ và các biểu tượng khác nhau, kích thước 23x15cm; 01(một) túi nilon trong suốt, loại túi nhíp, kích thước 9x6,5cm; 01 (một) túi nilon trong suốt kích thước 30x14cm, trên bề mặt của túi có in mã QR màu đen; 01 (một) đoạn băng keo màu đen; 01 (một) túi nilon trong suốt kích thước 10x15cm; 01 (một) túi nilon trong suốt kích thước 24x13cm. Sau khi tạm giữ, tiến hành niêm phong toàn bộ mẫu vật trong hộp giấy, ký hiệu BG3.

- 01 (một) quần Jean màu xanh. Sau khi tạm giữ, mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy, ký hiệu BG4.

Bị cáo Hoàng Đức T khai nhận:

Khoảng 13 giờ ngày 19/6/2022, Võ Quang Q (thường gọi là B), trú tại khối A, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị, là người quen, liên lạc qua ứng dụng Z bảo T đến hồ nông trường thuộc thị trấn K, huyện H nhận và cất giữ giúp Quảng một gói đồ, T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49H1-32079 đến điểm hẹn gặp Q, Q đưa cho T một túi xách làm bằng giấy cứng và dặn T cất kỹ, sau đó đi đâu không rõ. T đưa túi xách về nhà mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có một túi nilon màu đỏ đựng một hộp catton, T không mở kiểm tra cụ thể nhưng biết bên trong có ma túy. T lấy túi nilon màu đỏ cho vào ống quần Jean rồi cất ở phòng ngủ.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, T đến nhà Trần Xuân T1, trú tại xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp (thường gọi là hồng phiến) với giá 2.500.000 đồng. Tưởng cho T nợ tiền và thỏa thuận sẽ trả dần khi T bán ma túy. Sau khi mua được ma túy, T vừa sử dụng vừa bán cho người khác để kiếm lời, cụ thể: Ngày 21/6/2022, T bán 02 lần cho Trương Văn T2, trú tại thôn L, xã T, huyện H; lần thứ nhất bán 02 viên giá 100.000 đồng, lần thứ hai bán 05 viên giá 200.000 đồng.

Khoảng 13 giờ ngày 21/6/2022, T mua thêm của Tưởng 01 gói ma túy tổng hợp với giá 2.500.000 đồng, T1 cho T nợ tiền mua như lần trước. Sau khi mua được ma túy, T đưa về nhà và cho số ma túy còn lại của lần mua ngày 19/6/2022 vào gói ma túy vừa mua. Quá trình gom hai gói ma túy vào với nhau, T đã làm rơi 13 viên ma túy tổng hợp ra nền phòng khách. Sau đó, T 03 lần bán 14 viên ma túy tổng hợp với giá 570.000đ, cho hai người đàn ông không quen biết.

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 22/6/2022, Q liên lạc và nói cho T số tiền 1.000.000 đồng vì đã cất giữ ma túy giúp Q. T yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản số 3210161334568 của chị Trần Thị Quỳnh H1, trú tại khối A, thị trấn K, mở tại ngân hàng M1 nên Q đã chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản trên.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T đến gặp T1 tại một quán bán quần áo tại đường H, thị trấn K, huyện H, T đưa cho T1 1.115.000 đồng để thanh toán tiền mua ma túy còn nợ.

Tại Bản kết luận giám định số 722/KLGĐ, ngày 27/6/2022 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

Các viên nén hình trụ tròn màu hồng, trong phong bì niêm phong, ký hiệu MT1 có khối lượng 32,29g là ma túy Methamphetamine; 03 viên nén màu xanh có khối lượng 0,27g không tìm thấy chất ma túy; 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng bị cháy một phần, trong phong bì niêm phong, ký hiệu MT2 có khối lượng 0,11g là ma túy Methamphetamine; 12 (mười hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trong phong bì niêm phong, ký hiệu KX1 có khối lượng 1,20g là ma túy Methamphetamine; 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trong phong bì niêm phong, ký hiệu KX2 có khối lượng 0,10g là ma túy Methamphetamine;

Các viên nén hình trụ tròn màu hồng có viền răng cưa trong hộp giấy niêm phong, ký hiệu KX3 có khối lượng 652,35g là ma túy MDMA;

Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong hộp giấy niêm phong, ký hiệu KX3 có khối lượng 218,49g là ma túy loại Ketamine.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 27 Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 35 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Với nội dụng như trên.

Với nội dung như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

1. *Tuyên bố bị cáo* Hoàng Đức T *phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy".*

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội mua bán trái phép chất ma túy; điểm s, p và q khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: H *(Mười lăm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 15 (Mười lăm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo* Hoàng Đức T *phải chấp hành* ***30*** *(Ba mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 22/6/2022.*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/10/2023 bị cáo Hoàng Đức T kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Đức T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về tố tụng: Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp hành đúng các quy định của Bộ luật hình sự.

+ Về nội dung: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Đức T thì thấy;

[1.1] Về tội danh:

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Đức T khai nhận: Bị cáo bị bắt quả tang vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 22/6/2022, tại K đường H, thuộc thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, do khiển xe mô tô biển kiểm soát 49H1-32079 mang theo ma túy. Theo kết luận giám định có 32,40gam là ma túy loại Methamphetamine. Khám xét chỗ thu giữ 1,30gam loại ma túy Methamphetamine; 218,49 gam ma túy Ketamine và 652,35 gam ma túy MDMA. Số ma túy Methamphetamine bị cáo tàng trữ để sử dụng và bán lại cho người khác có tổng khối lượng 33,70gam. Ngày 21/6/2022, bị cáo bán 02 lần cho Trương Văn T2, trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Hành vi này của bị cáo đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với khối lượng 218,49 gam ma túy Ketamine và 652,35 gam ma túy MDMA, bị cáo cho rằng do Võ Quang Q gửi, bị cáo biết là ma túy nhưng vẫn cất giữ, hành vi này của bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo T phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có căn cứ khẳng định. Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2023/HSST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, quy kết bị cáo Hoàng Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều và "Mua bán trái phép chất ma túy" của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[1.2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Khối lượng ma túy bị cáo Hoàng Đức T tàng trữ và mua bán trái phép là rất lớn. Hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Đức T là đặc biệt nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến sự phát triển giống nòi. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Hoàng Đức T cùng một lúc phạm hai tội và bị xét xử khung hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Bị cáo T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngoài ra, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá xem xét khách quan, tính chất hành vi cũng như hậu quả mà bị cáo đã gây ra và đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm s, p và q khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo T 15 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 15 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là thỏa đáng.

[2] Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo Hoàng Đức T tuy có cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là gia đình có công với cách mạng và có thành tích trong quá trình phục vụ quân ngũ. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ này đều được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và mức hình phạt 15 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", 15 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là phù hợp, không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hoàng Đức T phải chịu theo quy định pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Đức T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Đức T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

2. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; đối với tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và điểm s, p và q khoản 1 Điều 51 cho cả hai tôi danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma tuý";

Xử phạt: H *(Mười lăm)* năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và **15** *(Mười lăm)* năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho hai tội bị cáo Hoàng Đức T phải chấp hành 30 (Ba mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 22/6/2022.

3. Án phí: Bị cáo Hoàng Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Trị;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Tồn